

MBB - Ban lãnh đạo kỳ vọng NIM ổn định và chất lượng tài sản trong tầm kiểm soát qua đó hỗ trợ duy trì ROE top đầu ngành - Báo cáo Gặp gỡ NĐT

Doanh Nghiệp • 07/08/2026

Chúng tôi đã tham dự buổi gặp gỡ nhà đầu tư nửa đầu năm (6T 2026) của Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB). KQKD tích cực tiếp tục củng cố khả năng hoàn thành các mục tiêu cả năm của ngân hàng, nhờ vào tăng trưởng tín dụng tích cực, tỷ lệ CASA thuộc top đầu ngành, NIM duy trì ổn định và chỉ số CIR tiếp tục cải thiện. Mặc dù môi trường hoạt động còn nhiều thách thức, sự tự tin của ban lãnh đạo trong việc duy trì NIM và kiểm soát áp lực chất lượng tài sản trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ đã củng cố quan điểm của chúng tôi rằng triển vọng của MBB tiếp tục được hỗ trợ bởi nền tảng huy động vốn vững chắc, năng lực triển khai kỷ luật và hiệu quả vận hành vượt trội, được phản ánh qua mức ROE 6T 2026 đạt 21,6%.

Các điểm chính được ghi nhận như sau:

1. Quan điểm vĩ mô từ phía ngân hàng

- Ban lãnh đạo kỳ vọng tăng trưởng GDP đạt trên 9% trong 6T cuối năm 2026 và trên 8,5% cho cả năm 2026.
- Lãi suất (theo chúng tôi là lãi suất huy động) được kỳ vọng duy trì tương đối ổn định trong 6T cuối năm 2026, trong khi thanh khoản của hệ thống ngân hàng sẽ phụ thuộc một phần vào tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

2. Tăng trưởng tín dụng

- Tín dụng tăng 13,0% trong 6T 2026, giúp thị phần tín dụng tăng từ 6,0% lên 6,3%. MBB đặt mục tiêu mở rộng thêm 0,3-0,5 điểm % thị phần trong 6T cuối năm 2026 và kỳ vọng tăng trưởng tín dụng cả năm đạt 30%-35%.
- Trong 6T 2026, cho vay doanh nghiệp tăng 18,4% và chiếm 57% tổng dư nợ, trong khi cho vay bán lẻ tăng 7,0%.
- Khối ngân hàng FDI đang trở thành động lực tăng trưởng quan trọng. MBB có kế hoạch mở các văn phòng đại diện tại Singapore, Trung Quốc, Đài Loan và Hàn Quốc nhằm tận dụng dòng vốn FDI vào Việt Nam. Văn phòng tại Singapore đã được cấp phép và đang hoàn thiện nhân sự, trong khi ba văn phòng còn lại vẫn đang chờ phê duyệt từ cơ quan quản lý.
- Dư nợ bất động sản được kiểm soát ở mức 12%-13% tổng dư nợ, thấp hơn trần tỷ lệ nội bộ là 15%.

- MBB tiếp tục duy trì chiến lược chọn lọc, tập trung vào các dự án nhà ở tại các trung tâm kinh tế lớn và khu công nghiệp, đồng thời hạn chế các dự án nghỉ dưỡng và dự án tại khu vực xa trung tâm.
- Ngân hàng cũng nhận thấy nhiều cơ hội trong việc tài trợ các dự án cơ sở hạ tầng quốc gia, tùy thuộc vào đánh giá từng dự án. Hiện MBB đang tham gia tài trợ cho các dự án APEC của Sun Group tại Phú Quốc.
- Việc nâng tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn từ 30% lên 40% được đánh giá là yếu tố tích cực, đặc biệt đối với mảng cho vay bán lẻ, kỳ hạn cho vay mảng này tại MBB thường dài hơn.

3. Huy động vốn

- Tổng nguồn vốn huy động tăng 8,0% trong 6T 2026. Trong đó, tiền gửi khách hàng cá nhân tăng 8,1%, và tiền gửi khách hàng doanh nghiệp tăng 9,1%.
- Tỷ lệ CASA giảm xuống 34,6% (so với 37,0% năm 2025) nhưng vẫn duy trì vị trí top 2 toàn ngành, và MBB đặt mục tiêu hướng tới vị trí dẫn đầu. Nguồn vốn quốc tế cùng kế hoạch phát hành 10-15 nghìn tỷ đồng trái phiếu cấp 2 trong nước trong 6T cuối năm sẽ hỗ trợ MBB kiểm soát chi phí vốn.

4. NIM và chi phí vốn

- NIM 6T 2026 giảm xuống 3,9% từ mức 4,0% năm 2025, nhưng vẫn cao hơn khoảng 60 điểm cơ bản so với mức bình quân 3,3% của nhóm ngân hàng lớn. Trong quý 2/2026, NIM phục hồi lên mức 4,1% (+30 điểm cơ bản QoQ). Áp lực lên NIM hoàn toàn đến từ phía nguồn vốn huy động.
- Ban lãnh đạo đặt mục tiêu duy trì NIM ổn định ở mức 4,0-4,1% trong 6T cuối năm thông qua việc tái cơ cấu tài sản sinh lời, cải thiện tỷ lệ CASA và tiếp cận nguồn vốn nước ngoài có chi phí thấp hơn.

5. Hiệu quả hoạt động và hệ sinh thái

- Tỷ lệ CIR cải thiện xuống 26,3% từ mức 31,1% năm 2025 (so với mức trung bình các ngân hàng cùng ngành là 28,3%), chủ yếu nhờ nâng cao năng suất thay vì cắt giảm chi phí. Yếu tố này đã giúp bù đắp áp lực thu hẹp NIM và duy trì ROE ở mức 21,6% cùng ROA đạt mức 1,9%.
- Thu nhập ngoài lãi trong 6T 2026 giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do doanh thu kinh doanh ngoại hối và chứng khoán giảm mạnh. Phí thẻ tăng 83% YoY, trong khi mảng thanh toán, bảo lãnh và bảo hiểm tiếp tục là các động lực tăng trưởng chính. Doanh thu bảo hiểm tăng 16% YoY.
- Các công ty con đóng góp 1.748 tỷ đồng vào LNTT (+13% YoY), tương đương khoảng 9% tổng lợi nhuận hợp nhất, bao gồm: MBS +22%, MB Ageas Life +151% và Mcredit +57%. Nền

tăng số đạt 37,8 triệu khách hàng, hướng tới mục tiêu 40 triệu khách hàng vào cuối năm 2026. MBB sẽ tập trung vào việc khai thác giá trị từ khách hàng, bán chéo và đẩy mạnh các kênh số hóa.

6. Chất lượng tài sản và quản trị rủi ro

- Kế hoạch năm 2026: Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng mẹ khoảng 1,2-1,3% và tỷ lệ nợ xấu hợp nhất dưới 1,5%. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt trên 100%.
- Chi phí tín dụng 6T 2026 ở mức 1,3% (-20 điểm cơ bản YoY), đồng thời ngân hàng vẫn duy trì trích lập đầy đủ theo Nghị định 86.

7. Các vấn đề khác

- Hệ số an toàn vốn (CAR) của ngân hàng mẹ giảm xuống 10,28% từ mức 11,14% cuối năm 2025, trong đó vốn cấp 1 đạt 9,02%. Ban lãnh đạo cho rằng nguyên nhân chủ yếu là tăng trưởng tài sản có rủi ro (RWA) nhanh hơn tiến độ tăng vốn. Ngân hàng đang triển khai lộ trình đáp ứng Thông tư 14 (Basel III) thông qua phát hành cả vốn cấp 1 và vốn cấp 2.
- MBB đang triển khai phương án phát hành riêng lẻ 200 triệu cổ phiếu (tương đương khoảng 2% vốn điều lệ), bao gồm: 27 triệu cổ phiếu cho Viettel. 173 triệu cổ phiếu bổ sung cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp có khả năng tạo hiệu ứng cộng hưởng trong hệ sinh thái và có năng lực tài chính mạnh.
- Mcredit hiện có kế hoạch triển khai IPO trong trung hạn.